

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày 15-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LẠNG SƠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lợi;

Bà Chu Thị Yên.

Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Mai Hương - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 2 - Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lương Thu Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/TLST - HS ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Lạng Sơn đối với bị cáo:

Họ và tên: **VI VĂN D**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 25 tháng 11 năm 1987 tại: huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã K, tỉnh L (trước đây là thôn N, xã K, huyện V, tỉnh L); nghề nghiệp: Nông dân; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vy Văn T (tên gọi khác: Vi Văn Thoa); con bà Hoàng Thị N; vợ là Vy Thị Y; con: Có 01 con sinh năm 2025; tiền án; tiền sự: Không có; nhân thân: Tại bản án số 01/HSST/2015 ngày 22/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt Vi Văn D 06 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Vi Văn D đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/4/2015, hiện đã được xóa án tích; bị cáo chưa bị xử lý hành chính; chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo đang bị tạm giam, tại Phân trại tạm giam khu vực huyện Văn Lãng, Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn từ ngày 28/4/2025 đến nay, có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Đặng Phúc V, sinh năm 2002; địa chỉ: Thôn N, xã L, tỉnh L (trước đây là Thôn N, xã L, huyện L, tỉnh L), vắng mặt.

2. Chị Trần Thị H, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn N, xã L, tỉnh L (trước đây là Thôn N, xã L, huyện L, tỉnh L), vắng mặt.

3. Chị Lộc Thị H1, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn T, xã V, tỉnh L (Trước đây là Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh L), có mặt

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Mai Ngọc A, sinh năm 1987. Địa chỉ: Khối 5, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn (trước đây là Khối 5, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn), vắng mặt.

2. Bà Lăng Thị H2, sinh năm 1960. Địa chỉ: Khối 9, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn (trước đây là Khối 5, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn), vắng mặt.

3. Ông Vy Văn T1, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn Nà Rẹ, xã Khánh Khê, tỉnh Lạng Sơn (trước đây là thôn Nà Rẹ, xã Khánh Khê, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn), có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Vũ Thị Bích H3, sinh năm 1969, vắng mặt.

2. Chị Trần Thị Thu H4, sinh năm 1970, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vi Văn D là đối tượng không có công ăn, việc làm ổn định, do cần chi tiêu nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Từ ngày 23/3/2025 đến ngày 27/4/2025, Vi Văn D đã thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

- Lần 1: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 23/3/2025, Diệm điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA LEXAM, biển kiểm soát 12P1 – 7348 đi từ nhà đến xã Lợi Bác, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã Lợi Bác, tỉnh Lạng Sơn), mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đi đến thôn Nà Mu, xã Lợi Bác, Diệm quan sát thấy nhà của ông Vi Văn Cao khóa cửa, không có người, Diệm để xe mô tô cách nhà ông Vi Văn Cao khoảng 10m, sau đó trèo vào bếp, dùng dao có sẵn trong bếp để cạy cửa gỗ đi vào nhà, tại buồng ngủ Diệm thấy có 01 két sắt nên đã quay lại bếp lấy 01 chiếc thuổng và 02 con dao bằng kim loại để cạy phá két, sau khi cạy được két, mở ra kiểm tra bên trong có nhiều giấy tờ, 01 nhẫn vàng trơn và 01 miếng vàng có hình thần tài. Diệm lấy 01 nhẫn vàng và 01 miếng vàng vào trong túi quần, để lại thuổng và 02 con dao ở trong bếp, đi theo đường vào ban đầu để ra khỏi nhà rồi điều khiển xe mô tô về thành phố Lạng Sơn để tìm nơi tiêu thụ tài sản. Khi đến thành phố Lạng Sơn, Diệm vào cửa hàng vàng

bạc Ngọc Tuấn ở Khối 1, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn gặp chủ cửa hàng là bà Vũ Thị Bích H3 lấy số vàng vừa trộm được ra bán được 13.950.000 đồng (mười ba triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng), số tiền trên Diệm đã sử dụng tiêu sài cá nhân hết.

- Lần 2: Khoảng 13 giờ ngày 22/4/2025, Diệm điều khiển xe mô tô YAMAHA LEXAM biển kiểm soát 12P1 – 7348 đi tìm nơi có sơ hở để trộm cắp tài sản. Khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày khi đi đến thôn Thống Nhất, xã Thành Hòa, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn), Diệm nhìn thấy nhà bà Lộc Thị H1 không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, Diệm để xe cách nhà bà Hằng khoảng 100m rồi đi bộ vòng vào phía sau nhà, nhảy lên tường, trèo lên mái và cạy mái nhà để nhảy vào bên trong. Diệm tiếp tục cạy cửa bếp để đi vào trong buồng ngủ thì thấy có 01 kết sắt nên đã quay lại bếp lấy 02 thanh kim loại dài khoảng 50cm và 01 con dao bằng kim loại để cạy phá kết. Sau khi cạy và mở được kết, Diệm tiếp tục dùng con dao cạy ngăn chứa khóa bên trong kết, mở ra thấy có 01 (một) túi màu đỏ trong có 01 hộp nhựa màu đỏ chứa 01 (một) nhẫn vàng và 01 (một) dây chuyền vàng, Diệm lấy 01 nhẫn vàng và 01 dây chuyền vàng cất vào trong túi quần của mình và để kết vào vị trí ban đầu, cất các thanh sắt và dao vào bếp rồi đi theo đường vào ban đầu để ra ngoài, sau đó điều khiển xe mô tô đi đến thành phố Lạng Sơn tìm nơi tiêu thụ tài sản. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Diệm điều khiển xe mô tô đến tiệm vàng Ngọc Tuấn gặp bà Vũ Thị Bích H3 và bán chiếc nhẫn vàng với giá 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng), Diệm tiếp tục đi đến một cửa hàng quần áo ở chợ Giếng Vuông, thành phố Lạng Sơn mua quần áo hết 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Sau đó, Diệm điều khiển xe mô tô đi đến thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn) tìm nơi bán chiếc dây chuyền vàng còn lại. Sáng ngày 23/4/2025, Diệm đi đến cửa hàng vàng bạc Thế Hải có địa chỉ tại khu trung tâm, thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn gặp bà Trần Thị Thu H4 và đã bán chiếc dây chuyền còn lại được số tiền 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu đồng). Tổng số tiền bán số vàng do trộm cắp trộm cắp được là 33.000.000đ (ba mươi ba triệu đồng), Diệm đã tiêu sài cá nhân hết.

- Lần 3: Khoảng 13 giờ ngày 27/4/2025, Diệm điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12P1 – 7483 đi đến xã Lợi Bắc, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã Lợi Bắc, tỉnh Lạng Sơn) mục đích trộm cắp tài sản. Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi đi đến thôn Nà Xỏm, xã Lợi Bắc, Diệm thấy nhà của anh Đặng Phúc V không có ai trông coi, Diệm đỗ xe trước cửa nhà và đi về phía cửa bếp dùng chân đạp làm bật cánh cửa rồi đi vào trong nhà, khi đi vào trong phòng ngủ Diệm quan sát thấy ở trên giường có 01 chiếc ví, mở ra bên trong có 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) nên đã lấy số tiền cất vào trong túi quần và tiếp tục lục tìm tài sản thì gặp anh Đặng Phúc V về, Diệm điều khiển xe mô tô bỏ chạy thì bị bắt giữ.

Ngày 27/4/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã tạm giữ của Vi Văn D: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA LEXAM biển kiểm soát 12P1 – 7348, số khung RLCL15C10AY002686, số máy 15C1002681; 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm; 03 (ba) tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTS ngày 30/04/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Văn Lãng kết luận:

+ Giá trị tài sản 01 (một) nhẫn vàng, loại 24K, tuổi vàng 999, trọng lượng 01 (một) chỉ có trị giá 11.800.000 đồng (mười một triệu tám trăm nghìn đồng).

+ Giá trị tài sản 01 (một) dây chuyền vàng, loại 24K, tuổi vàng 999, trọng lượng 02 (hai) chỉ có trị giá 23.600.000 đồng (hai mươi ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

Tổng cộng: 35.400.000đồng (ba mươi lăm triệu bốn trăm nghìn đồng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐGTS ngày 26/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Văn Lãng kết luận: 01 (một) kết sắt, nhãn hiệu “VIETTIEP”, khối lượng 70kg, loại khóa cơ, kích thước ngoài 75cmx42cmx30cm, kích thước trong: 45cmx38cmx24cm giá trị 1.446.000đồng (một triệu bốn trăm bốn mươi sáu nghìn đồng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 27/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lộc Bình kết luận:

+ Giá trị tài sản 01 (một) nhẫn vàng, loại 24K, tuổi vàng 999, trọng lượng 01 (một) chỉ có trị giá 9.620.000 đồng (chín triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng).

+ Giá trị tài sản 01 (một) miếng vàng, loại 24K, tuổi vàng 999, trọng lượng 0,5 (không phẩy năm) chỉ có trị giá 4.810.000đồng. (bốn triệu tám trăm mười nghìn đồng).

Tổng cộng: 14.430.000đồng (Mười bốn triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng).

+ 01 (một) kết sắt, nhãn hiệu “VIETTIEP”, khối lượng 90kg, loại khóa cơ, kích thước ngoài: 78cmx49,5cmx38cm, kích thước trong: 60cmx43,5x34cm có trị giá 1.750.000đồng.

Cáo trạng số: 03/CT-VKSV2 ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lạng Sơn truy tố bị cáo Vi Văn D về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bồ đề của bị cáo là ông Vy Văn Thỏa đã thanh toán cho bà Lộc Thị H1 với số tiền là 35.400.000 đồng, tương ứng với 03 chỉ vàng và số tiền 1.446.000 đồng; thanh toán cho bà Trần Thị H số tiền 16.180.000 đồng, tại phiên tòa ngày hôm nay các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Bà Lộc Thị H1 và bà Trần Thị H có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự:

Đề nghị tuyên bố: Bị cáo Vi Văn D phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự,

+ Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vi Văn D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

+ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng do bị cáo Vi Văn D không có tài sản, không có công việc và thu nhập ổn định, không đảm bảo việc thi hành án.

- Xử lý vật chứng:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA LEXAM, biển kiểm soát 12P1 – 7348. Các vật chứng trên là của Vi Văn D, trong đó chiếc xe mô tô Vi Văn D đã dùng để di chuyển thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. (Quá trình điều tra xác định: chiếc xe mô tô trên đứng tên chủ sở hữu ban đầu là bà Lăng Thị H2, năm 2012, do không có nhu cầu sử dụng, bà Hồng đã bán chiếc xe này cho Mai Ngọc A, năm 2017, bà Ánh bán chiếc xe mô tô trên cho một người đàn ông không rõ địa chỉ, nhân thân, lai lịch). Cơ quan điều tra đã ra công văn truy tìm chủ sở hữu đến nay chưa có kết quả. Kết quả tra cứu xác định, chiếc xe mô tô trên không phải tang vật trong vụ án, vụ việc khác bị truy tìm. Do đó cần tiếp tục đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu hợp pháp trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn trên nếu không có người đến nhận hợp pháp thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy đối với 01 chiếc mũ bảo hiểm màu hồng thu giữ của Vi Văn D.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu nên không đề nghị xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án).

Tại phần tranh luận không ai có ý kiến gì tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo, để sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội, đi làm có thêm thu nhập để nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều đúng về thẩm quyền, trình tự theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, tại phiên tòa hôm nay và trong quá trình Điều tra, truy tố bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của: Anh Đặng Phúc V; chị Trần Thị H; chị Mai Ngọc A; bà Lăng Thị H2; chị Vũ Thị Bích H3; chị Trần Thị Thu H4. Hội đồng xét xử thấy rằng những người có tên trên đã có lời khai được lưu trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng gì đến quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292; Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử.

[3] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, bị hại, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử xác định: Ngày 23/3/2025 tại thôn Nà Mu, xã Lợi Bắc, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã Lợi Bắc, tỉnh Lạng Sơn), Vi Văn D có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của bà Trần Thị H gồm 01 (một) nhẫn vàng trọng lượng 01 (một) chỉ, có trị giá 9.620.000 đồng (chín triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng); 01 (một) miếng vàng, trọng lượng 0,5 (không phẩy năm) chỉ có trị giá 4.810.000 đồng (bốn triệu tám trăm mười nghìn đồng). Ngày 22/4/2025 tại thôn Thống Nhất, xã Thành Hòa, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn), Vi Văn D tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản của bà Lộc Thị H1 gồm 01 (một) nhẫn vàng trọng lượng 01 (một) chỉ có trị giá 11.800.000 đồng (mười một triệu tám trăm nghìn đồng), 01 (một) dây chuyền vàng, trọng lượng 02 (hai) chỉ có trị giá 23.600.000 đồng (hai mươi ba triệu sáu trăm nghìn đồng), tổng giá trị tài sản mà Vi Văn D đã thực hiện hành vi trộm cắp là **49.830.000đ** (bốn mươi chín triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng). Ngoài

ra còn xác định ngày 27/4/2025, tại xã Lợi Bắc, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã Lợi Bắc, tỉnh Lạng Sơn) Vi Văn D đã lén lút vào nhà anh Đặng Phúc V trộm cắp số tiền 800.000 đồng, đối với lần phạm tội này chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội: Trộm cắp tài sản, được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

[4] Về nguyên nhân, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý; bị cáo là người có sức khỏe nhưng lười lao động, muốn có tiền tiêu một cách dễ dàng để thỏa mãn các nhu cầu cá nhân nên bị cáo đã phạm tội. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang lo lắng trong một bộ phận đời sống dân cư trên địa bàn nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị kết án, do vậy bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo Vi Văn D khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại số tiền 36.846.000 đồng (ba mươi sáu triệu tám trăm bốn mươi sáu nghìn đồng) cho bà Lộc Thị H1, bồi thường số tiền 16.180.000 đồng (mười sáu triệu một trăm tám mươi nghìn đồng) cho bà Trần Thị H, các bị hại không có yêu cầu bồi thường nào khác, các bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Vi Văn D. Quá trình điều tra, bị cáo Vi Văn D đã tự khai nhận ra hành vi trộm cắp tài sản ngày 23/3/2025 tại xã Lợi Bắc, tỉnh Lạng Sơn), đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay thể hiện bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Không xem xét giải quyết, do các bị hại không có yêu cầu.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc mũ bảo hiểm màu hồng do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy; đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA LEXAM, biển kiểm soát 12P1 – 7348. Các vật chứng trên là của Vi Văn D, trong đó chiếc xe mô tô Vi Văn D đã dùng để di chuyển thực hiện hành

vi trộm cắp tài sản. (Quá trình điều tra xác định: chiếc xe mô tô trên đứng tên chủ sở hữu ban đầu là bà Lăng Thị H2, năm 2012, do không có nhu cầu sử dụng, bà Hồng đã bán chiếc xe này cho Mai Ngọc A, năm 2017, bà Ánh bán chiếc xe mô tô trên cho một người đàn ông không rõ địa chỉ, nhân thân, lai lịch). Cơ quan điều tra đã ra công văn truy tìm chủ sở hữu đến nay chưa có kết quả. Kết quả tra cứu xác định, chiếc xe mô tô trên không phải tang vật trong vụ án, vụ việc khác bị truy tìm. Do đó cần tiếp tục đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu hợp pháp trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn trên nếu không có người đến nhận hợp pháp thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[12] Những vấn đề khác với nhận định trên của Hội đồng xét xử, không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, cho bị cáo đi cải tạo tập trung để bị cáo nhận thức được hành vi của mình, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội và răn đe những ai có ý định phạm tội tương tự.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s, r khoản 1, 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vi Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn được tính từ ngày 28/4/2025.
3. Xử lý vật chứng:

3.1. Hết thời hạn 01 năm, kể từ ngày 01 đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng mà không tìm được chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA LEXAM, biển kiểm soát 12P1 – 7348, thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

3.2. Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy đối với 01 chiếc mũ bảo hiểm màu hồng thu giữ của Vi Văn D.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 2 - Lạng Sơn
- CQ Điều tra tỉnh Lạng Sơn;
- CQ THAHS tỉnh Lạng Sơn
- THADS khu vực 2 – Lạng Sơn;
- UBND xã Khánh Khê, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại; NCQL&NVLQ;
- Lưu HSVA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ.
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Hoàng Văn Bình